| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ GÒ CÔNG**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 29/2019/QĐST-HNGĐ | *Thị xã Gò Công, ngày 31 tháng 01 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Ngọc L**, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Ấp N, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1981;
Địa chỉ: Ấp N, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc L và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc L và anh Phạm Văn T.

- Về con chung: Có một người con chung tên Phạm Đức T, sinh ngày 24/02/2003. Chị Trần Thị Ngọc L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh Phạm Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Trần Thị Ngọc L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Văn T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì hàng tháng anh T còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh Phạm Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung : Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Ngọc L tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 42896 ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, nên chị Trần Thị Ngọc L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Chi cục thi hành dân sự thị xã Gò Công;
- Ủy ban nhân dân xã T;
- Lưu: HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Thu Thúy**